Khung chương trình đào tạo
lớp chuyên ban quốc tế hệ 4 năm vừa học vừa làm
khoa công nghệ cơ điện - Học Viện KHKT Lê Minh

Áp dụng cho sinh viên niên khóa 2018

Phân Loại Môn Học	Tên Môn Học	số Tín chỉ	Số Tín Chỉ Từng Môn																									Giáo Viên	Ghi Chú
			Năm 1						Năm 2						Năm 3						Năm 4								
			Học Kỳ I			Học Kỳ II			Học Kỳ I			Học Kỳ II			Học Kỳ I			Học Kỳ II			Học Kỳ I			Học Kỳ II				
			Lý Thuyết	Thực Hành	Thực Tập	Lý Thuyết	Thực Hành	Thực Tập	Lý Thuyết	Thực Hành	Thực Tập	Lý Thuyết	Thực Hành	Thực Tập	Lý Thuyết	Thực Hành	Thực Tập	Lý Thuyết	Thực Hành	Thực Tập	Lý Thuyết	Thực Hành	Thực Tập	Lý Thuyết	Thực Hành	Thực Tập		
Môn học bắt buộc	Toán cơ bản	3	3																									林建宏	
	Tiếng hoa (1)	0	0																									華語文專業教師	
	Cơ Sở lý luận về doanh nghiệp	3	3																									姜義德	業師協同
	Tiếng anh (1)	2	2																									林安琪	
	Thể dục (1)	2		2																								張麗卿	
	Thực hành thiết kế hệ thống dây dẫn điện trong nhà (1)	3			3																							黃文禎	
	Sơ đồ mạch điện	2				2																						姜義德	
	Tiếng anh (2)	2				2																						林安琪	
	Thể dục (2)	2					2																					林明宗	
	Thực tập thiết kế hệ thống dây dẫn điện trong nhà (2)	3						3																				黃文禎	
	Tiếng hoa (2)	0				0																						華語文專業教師	
	Văn hóa Đài Loan	2				2																						鄧宜芬	
	Lập trình máy tính	3						3																				廖寶華	
	Tiếng hoa (3)	0							0																			華語文專業教師	
	Điện tử học và thực hành	3								3																		呂文祥	
	Ứng dụng điều khiển logic khả trình PLC (Programmable Logic Control)	3											3															李德和	
	kỹ năng mềm	2							2																			陳中和	
	Tiếng hoa (4)	0										0																華語文專業教師	
	Thực tập hệ thống máy lạnh (1)	3									3																	吳育群	
	Thực tập (1)	6									6																	系主任	
	Nghệ thuật và cuộc sống	2										2																江順哲	
	Thực tập hệ thống máy lạnh (2)	3												3														吳育群	
	Thực tập (2)	6												6														系主任	
	Lý luận về phòng cháy chữa cháy	3													3													林安琪	
	Thực tập thiết kế hệ thống dây dẫn điện công nghiệp (1)	3														3												李德和	
	Thực tập (3)	6																6										系主任	
	Thực hành hệ thống điều khiển	3																3										簡靖陽	
	Thực tập thiết kế hệ thống dây dẫn điện công nghiệp (2)	3																		3								李德和	
	Thực tập (4)	6																		6								系主任	
	Hội thảo chuyên đề điện cơ(1)	3																				3						系主任	
	Thực tập(5)	6																					6					系主任	
	Hội thảo chuyên đề điện cơ (2)	3																							3			系主任	
	Thực tập (6)	6																									6	系主任	
	Số tín chỉ	97	8	2	3	6	2	6	2	3	9	2	3	9	3	3	0	9	0	9	0	3	6	0	3	6			
Môn học tự chọn	Thiết kế mạch điện bằng máy tính	3		3																								張勝男	
	Điều khiển trình tự	3	3																									李德和	
	Thực hành Kỹ thuật ứng dụng PLC (Programmable Logic Control)	3						3																				李德和	業師協同
	Thiết kế website	3					3																					廖寶華	
	Văn hóa Đài Loan	3									3																	張勝男	
	Thực tập con chip đơn	3									3																	林泓偉	
	Thực hành điều khiển kỹ thuật số	3							3																			朱仁貴	
	Thực hành điều khiển từ xa	3										3																李德和	
	Thực hành thiết kếhệ thống dây dẫn	3													3													李德和	
	Sửa chữa lắp đặt phần cứng máy tính (1)	3												3														廖寶華	
	Kỹ thuật cơ khí trong cơ điện tử	3													3													陳宏良	
	Dụng cụ cảm biến	3													3													陳賜志	
	Thực tập cơ khí trong cơ điện	3																		3								陳宏良	
	sửa chữa lắp đặt phần cứng máy tính (2)	3																	3									廖寶華	
	Thực tập hệ thống điều khiển	3																					3					張世鈺	
	Ứng dụng hệ thống nhúng và thực tập	3																					3					林泓偉	
	Thực tập lắp đặt đường ống cấp nước （1）	3																					3					吳育群	
	Ứng dụng năng lượng mặt trời và thực tập	3																							3			朱仁貴	
	Thực hành hệ thống điều khiển thông minh	3																						3				朱仁貴	
	Thực tập lắp đặt đường ống cấp nước （2）	3																									3	吳育群	
	Số tín chỉ	60	3	3	0	0	3	3	3	0	6	3	0	3	9	0	0	0	3	3	0	0	9	3	3	3			
	Tổng số tín chỉ	157	11	5	3	6	5	9	5	3	15	5	3	12	12	3	0	9	3	12	2	3	15	3	6	9			

Ghi Chú	
	1、Số tín chỉ tối thiểu để tốt nghiệp là 128 tín chỉ, môn học bắt buộc là 97 tín chỉ, môn tự chọn tối thiểu là 31 tín chỉ。 2、Tổng cộng toàn bộ tín chỉ của các lớp đã mở là 137 tín chỉ， trong đó môn lý thuyết ：50 tín chỉ chiếm tỉ lệ là 31.8%, môn học thực hành và thực tập : 107 tín chỉ chiếm tỉ lệ là 68.2%。